

Số: 2921/QĐ-THADS

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Đà Nẵng

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15 ngày 05 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 152/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 1902/QĐ-BTP ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ, Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng và Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Phòng Thi hành án Khu vực 10 - Đà Nẵng là đơn vị thuộc Thi hành án dân sự thành phố thực hiện chức năng thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính theo quy định pháp luật. Phạm vi tổ chức thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính theo đơn vị hành chính cấp xã bao gồm: Xã Duy Nghĩa, xã Nam Phước, xã Duy Xuyên, xã Thu Bồn, xã Điện Bàn Tây, xã Gò Nổi, xã Tân Hiệp, phường Điện Bàn, phường Điện Bàn Đông, phường An Thắng, phường Điện Bàn Bắc, phường Hội An, phường Hội An Đông, phường Hội An Tây.

2. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Đà Nẵng (sau đây gọi là Phòng) có trụ sở, có con dấu không có hình Quốc huy theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Phòng giúp Trưởng Thi hành án dân sự thành phố thực hiện:

1. Thực hiện công tác hướng dẫn tiếp nhận bản án, quyết định, đơn yêu cầu thi hành án; kiểm tra, thụ lý, tham mưu quyết định thi hành án.

2. Tổ chức thực hiện các Quyết định về thi hành án dân sự do Trưởng Thi hành án dân sự thành phố phân công;

3. Theo dõi việc thi hành án hành chính theo quy định pháp luật;

4. Tiếp nhận thông tin khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của cá nhân, tổ chức, báo cáo Trường Thi hành án dân sự thành phố theo quy định;

5. Thực hiện báo cáo, thống kê công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính theo quy định;

6. Lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự;

7. Đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo, xử lý trách nhiệm đối với các cá nhân, cơ quan, tổ chức phải thi hành bản án, quyết định của Tòa án nhân dân đã có hiệu lực pháp luật; xử phạt hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật;

8. Thực hiện quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ công tác THADS theo quy định;

9. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ hoạt động quản lý của Phòng theo quy định pháp luật. Chịu trách nhiệm trong việc quản lý, vận hành, sử dụng nền tảng số thi hành án dân sự liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

10. Thực hiện công tác phối hợp liên ngành: Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, cơ quan tài chính, tài nguyên và môi trường, tổ chức tín dụng và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức thi hành án... và các tổ chức và cá nhân có liên quan khác.

11. Tham mưu thực hiện công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo vệ bí mật nhà nước trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

12. Thực hiện quản lý công chức, người lao động, cơ sở vật chất, trang thiết bị được giao theo quy định pháp luật;

13. Thực hiện nhiệm vụ khác được Trường Thi hành án dân sự thành phố giao.

Điều 3. Tổ chức và biên chế

1. Phòng có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Chấp hành viên, Thẩm tra viên, Thư ký Thi hành án và các công chức khác theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Số lượng Phó Trưởng phòng theo quy định pháp luật và của Bộ Tư pháp.

Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trường Thi hành án dân sự thành phố và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Phòng. Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

2. Biên chế của Phòng thuộc biên chế hành chính của Thi hành án dân sự thành phố do Trường Thi hành án dân sự thành phố quyết định trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Đà Nẵng và Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ.

Điều 4. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác

1. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác giữa Phòng với Lãnh đạo Thi hành án dân sự thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan được thực hiện theo Quy chế làm việc của Thi hành án dân sự thành phố và các quy định có liên quan.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Quyết định này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Phòng chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo Trưởng Thi hành án dân sự xem xét, quyết định.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, thay thế Quyết định số 16/QĐ-THADS ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Trưởng Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Phòng THADS Khu vực 10 - Đà Nẵng.

Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Đà Nẵng có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Phó Trưởng phòng, Chấp hành viên, Thẩm tra viên, Thư ký Thi hành án, công chức và người lao động của Phòng theo quy định.

2. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế toán, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ và Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Đà Nẵng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục QLTHADS Bộ Tư pháp;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Công an TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Đà Nẵng;
- Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Đà Nẵng;
- HĐND, UBND xã Duy Nghĩa, xã Nam Phước, xã Duy Xuyên, xã Thu Bồn, xã Điện Bàn Tây, xã Gò Nổi, xã Tân Hiệp, phường Điện Bàn, phường Điện Bàn Đông, phường An Thắng, phường Điện Bàn Bắc, phường Hội An, phường Hội An Đông, phường Hội An Tây;
- Trang Thông tin điện tử THADS thành phố;
- Lưu: VT, TCCB.

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



Nguyễn Xuân Tùng

